

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính

Ông Vũ Xuân Dự

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 25/2/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2022/QĐXXST- HS, ngày 03/3/2022 đối với:

1. Bị cáo: họ và tên Vũ Xuân N, sinh năm 1995, nơi sinh: xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm 4, thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T3 và con bà Phạm Thị H1; có vợ Nguyễn Thị H2 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 172/QĐ-XPHC ngày 14/8/2015 của Công an huyện Y xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã thi hành xong, nên được xóa vi phạm.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 04/02/2016 của Công an huyện Y xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi “Mua bán pháo nổ”. Bị cáo đã thi hành xong, nên được xóa vi phạm.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

2. Bị hại: bà Trần Thị H, sinh năm 1952, nơi cư trú trước khi chết: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

2.1. Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1952 nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình

- Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1976; nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”

2.2. Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1976; nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2021) “vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Vũ Thị Huyền T1, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm 4, thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình “có mặt”

Người làm chứng: anh Trương Văn T2; anh Mai Đức T4 và anh Nguyễn Văn T5 “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Xuân N là người sử dụng trái phép chất ma túy, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Buổi tối ngày 28/9/2021 sau khi uống rượu tại nhà, N sang nhà mẹ đẻ là bà Phạm Thị H1, trú tại xóm 4, thôn Đ, xã Y, huyện Y, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-029.13, có dung tích xi lanh 109cm³ của chị Vũ Thị Huyền T1 (chị gái bị cáo) đang dựng ngoài sân. N lấy chìa khóa xe mô tô để trên bàn tivi trong nhà và điều khiển xe đi xuống huyện K. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 165+500 đường Quốc lộ 21B đoạn qua ngã tư giao nhau với đường trục xã L (giáp danh giữa xã L và thị trấn P), do say rượu nên N điều khiển xe mô tô đi với tốc độ cao, không chú ý quan sát, khi đi gần hết ngã tư, Nam phát hiện phía trước cách đầu xe mô tô khoảng 04m có 01 xe đạp do bà Trần Thị H điều khiển đang đi sang đường. Lúc này do xe mô tô đi với tốc độ cao, khoảng cách quá gần, nên N không kịp xử lý dẫn đến phần đầu xe mô tô đã đâm vào phần thân xe đạp và phần người bên phải của bà H. Sau va chạm bà H và N bị ngã xuống đường, xe mô tô và xe đạp bị mắc kẹt vào nhau, đổ nghiêng bên phải và rê trên mặt đường. Hậu quả, bà H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 29/9/2021 tử vong; N bị thương được đưa đi cấp cứu; 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả đo nồng độ cồn của Vũ Xuân N là 0,363mg/1L khí thở và dương tính với chất ma túy, loại Heroine.

Thu tại hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 35B1-029.13, màu sơn đỏ đen; 01 xe đạp nữ mini, nhãn hiệu Xuân Hòa, màu sơn đỏ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 165+500 Quốc lộ 21B, thuộc phố P, thị trấn P, huyện K. Mặt đường bằng phẳng được rải bê tông nhựa, mặt đường rộng 13m, hướng từ Thanh Hóa đi Ninh Bình giáp với sông Ân. Hướng từ Ninh Bình đi Thanh Hóa tiếp giáp với nhà dân phố Phát Diệm Tây. Trước ngã tư 25m có biển cảnh báo giao thông đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên. Cạnh ngã tư hướng đi Ninh Bình có cầu kích thước (11,9 x 4,2)m. Lấy cột điện số 20 làm điểm mốc và lấy mép đường phía giáp sông Ân làm mép đường chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Xe mô tô BKS: 35B1-029.13 đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe quay chéo hướng đi Thanh Hóa, đuôi xe quay chéo hướng đi Ninh Bình. Đo trực trước, trực sau xe mô tô vào mép đường là 4,05m và 04m, đo trực sau xe mô tô vào điểm mốc là 9,8m.

Vết cà thứ nhất không liên tục dài 4,7m chiều hướng từ Thanh Hóa đi Ninh Bình. Đo điểm đầu, cuối vết cà vào mép đường là 5,1m và 4,3m, điểm cuối vết cà kết thúc tại mặt ngoài chân phanh bên phải xe mô tô.

Vết cà thứ hai không liên tục dài 9,1m chiều hướng đường từ Thanh Hóa đi Ninh Bình. Đo điểm đầu vết cà vào mép đường là 5,6m, điểm cuối vết cà kết thúc tại đầu núm tay lái bên phải xe mô tô.

Xe đạp đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe quay chéo vào nhà dân phố Phát Diệm Tây, đuôi xe quay chéo ra sông Ân. Phần đuôi xe đạp nằm trên phần đầu xe mô tô phía trước bên trái. Đo trực trước xe đạp vào mép đường là 4,5m, đo trực sau xe đạp vào điểm mốc là 10,05m.

Vết máu loang trên diện KT (0,6 x 0,30)cm trên mặt đường. Đo tâm vết máu vào mép đường là 6,2m, đo tâm vết máu vào trực trước, trực sau xe đạp là 1,3m và 02m.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe mô tô BKS 35B1-02913 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen: gương chiếu hậu trước bên phải xước nhựa diện KT(6,5x4)cm, chiều từ trước về sau. Phần gương bị đẩy cong từ trước về sau, từ phải sang trái góc 90 độ so với vị trí ban đầu, cần gương ở đoạn gấp khúc có vết mài mòn kim loại, bong tróc sơn dính dị vật màu trắng KT (1,7x0,5)cm.

Mặt trước ốp kim loại đầu tay lái bên phải có vết xước kim loại bám dính dị vật màu trắng, KT (1,5x1)cm, vết có chiều từ trước về sau. Mặt trước đầu tay phanh bên phải có vết mài mòn kim loại trên diện KT (1x1)cm, bề mặt bám dính dị vật màu trắng. Ốp nhựa phía trên đầu xe bị nứt vỡ, bật bung khỏi vị trí bắt giữ. Đầu ngoài cùng bên phải bị mài mòn nhựa trên diện kích thước (3,5x1)cm. Mặt trên ốp nhựa có vết xước nhựa bong tróc sơn trên diện KT (20x9)cm, vết có chiều từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách mặt đất 109cm.

Gương chiếu hậu phía trước bên trái bị đẩy cong từ trước về sau 10cm so với vị trí ban đầu, cần gương áp sát vào ốp nhựa đầu xe. Mặt ngoài phía trước gương chiếu hậu bên trái có vết xước chùi sạch bụi đất trên diện KT (12x7)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 102cm. Ốp nhựa đầu xe phía dưới cụm đèn chiếu sáng bị nứt vỡ trên diện KT (30x38)cm, điểm thấp cách mặt đất 67cm. Đầu chắn bùn trước bị nứt vỡ, xước xước bám dính dị vật màu đỏ trên diện KT (40x16)cm, vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm. Mặt ngoài phía trước giảm sóc trước bên trái có vết bám dính dị vật màu đỏ, KT (3x2)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 44cm, vết có chiều từ trước về sau. Mặt ngoài má lốp bên trái tại dòng chữ DOT có vết chùi bụi bẩn trên diện KT (8x2,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 35cm, vết có chiều từ trước về sau theo chiều ngược kim đồng hồ quay cách chân van 35cm. Mặt ngoài cách yếm chắn gió bên trái bị nứt vỡ, xước xước bong tróc nhựa trên diện KT (40x19)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 40cm.

Đầu bọc cao su giá đỡ chân trước bên trái bị bật khỏi lõi sắt, để lộ phần kim loại. Mặt ngoài phía trước lõi sắt giá đỡ chân trước bên trái có vết xước xước kim loại, bong tróc sơn trên diện KT (10x2)cm, vết có chiều từ trước về sau. Mặt ngoài cần đạp chân phanh bên phải có vết xước xước kim loại, kích thước (3x0,5)cm, vết có chiều từ trước về sau, giá đỡ chân sau bên phải bị xước xước kim loại KT (2x1)cm. Đuôi ốp nhựa cánh yếm chắn gió phía trước bên trái bị nứt vỡ KT(15x7)cm. Đầu bọc cao su giá đỡ chân trước bên phải bị bật bung khỏi chốt hãm, để lộ lõi sắt xước xước kim loại, KT (1x1)cm. Đầu giá đỡ chân trước bên phải có vết xước xước kim loại KT (2x1)cm, vết có chiều từ trước về sau. Hệ thống đèn, phanh, còi, gương, điều khiển không còn hiệu lực.

- *Xe đạp nhãn hiệu Xuân Hòa, loại nữ, màu sơn đỏ*: tay trái bị đẩy vắn, lệch từ phải sang trái 07cm so với vị trí ban đầu. Mặt ngoài phía dưới tay phanh bên trái có vết xước xước kim loại bám dính dấu vết màu trắng KT (0,2x0,5)cm. Tay phanh bên phải bị đẩy lệch từ ngoài vào trong, từ phải sang trái 5cm so với vị trí ban đầu. Giỏ xe phía trước bị bẹp méo, biến dạng theo chiều từ phải sang trái. Mặt ngoài khung chịu lực phía trên bên trái giỏ xe bị xước rách nhựa bảo vệ, xước xước lõi kim loại bên trong KT (3x0,5)cm. Càng trước bị đẩy, vắn, xoắn theo chiều từ trái sang phải, đầu càng bên trái bật bung khỏi trục trước. Đầu phía trên càng trước bên phải bị bong tróc sơn, nứt rách kim loại KT (2,5x0,5)cm, vết có chiều từ phải sang trái. Má ngoài lốp trước bên phải và má vành bánh trước bên phải có vết xước chùi sạch bụi đất KT (70x3)cm. Má phanh trước bên phải bị đẩy cong từ phải sang trái làm cho má phanh áp sát vào vành xe. Khung kim loại bắt giữ chắn bùn bánh trước bên phải bị đẩy cong, méo, biến dạng theo chiều từ phải sang trái làm cho chắn bùn bị ép sát vào bánh xe. Bề mặt khung kim loại bám dính dấu vết màu đen trên diện KT (9x0,2)cm. Khung kim loại phía dưới chịu lực thân xe bị bẹp, lõm kim loại, bong

tróc sơn đẩy cong từ phải sang trái 2cm so với vị trí ban đầu. Tâm vết này cách đầu phía trước mỗi hàn khung xe là 32cm, cách mặt đất 40cm. Mép ngoài phía dưới ở vị trí chính giữa hộp xích bị đẩy cong méo, biến dạng theo chiều từ phải sang trái so với vị trí bình thường là 0,5cm. Giá đỡ chân phía sau bên phải ở vị trí gấp lồi trên góc ngoài cùng phía trước ốp kim loại giá đỡ chân phía sau bên phải bám dính dị vật màu đen KT (0,2x0,3)cm. Vành bám dính bị cong, méo biến dạng theo chiều từ phải sang trái, chỗ cong méo gần nhất là 8cm so với vị trí ban đầu.

Mặt trên vành bánh xe phía sau tại vị trí cong méo có vết chùi sạt bụi đất, xước xước kim loại trên diện KT (9x2,5)cm. Tâm vết cách chân van 17cm theo chiều kim đồng hồ quay nhìn từ phải sang trái. Mặt ngoài yên xe bên trái bị xước xước cao su trên diện KT (4x4)cm. Mặt ngoài gác ba ga phía sau bên trái có vết xước xước kim loại bám dính dị vật màu trắng, KT (0,3x7)cm. Ốp nhựa bảo vệ bánh xe phía sau bên trái bị bật bung khỏi vị trí bắt giữ. Mặt ngoài đầu bàn đạp bên trái có vết xước xước, mài mòn nhựa trên diện KT (6x2,5)cm, bề mặt bám dính dị vật màu trắng. Mặt ngoài chân trống phụ phía sau bên trái có vết xước xước kim loại màu trắng, KT (1x0,3)cm. Xích xe bị bật bung khỏi đĩa xích. Ốp nhựa phản quang đèn phía sau bị vỡ, rời khỏi thân ốp nhựa. Hệ thống lái, phanh, lốp còn hiệu lực.

Ngày 29/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định số 154/QĐTC-CQĐT xác định nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị H nhưng đại diện gia đình bà H có đơn từ chối khám nghiệm tử thi.

*** Kết quả giám định pháp y trên hồ sơ nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị Hồng:** tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 032/2021/HS-TTPY ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: “Nguyên nhân tử vong trên hồ sơ của bà Trần Thị H là phù não, dập não, tụ máu, chảy máu não, màng não do chấn thương sọ não trên bệnh nhân đa chấn thương sau tai nạn giao thông”

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo N đã bồi thường cho đại diện gia đình bà Trần Thị H số tiền là 40.000.000 đồng. Gia đình bà H không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với thiệt hại hư hỏng xe mô tô và xe đạp, chị Vũ Thị Huyền T1 và anh Nguyễn Văn H3 không có yêu cầu, đề nghị N phải bồi thường. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện K không tiến hành định giá thiệt hại tài sản đối với 02 phương tiện bị hư hỏng.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 23/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát rút truy tố về phần hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260, còn về phần tội danh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Xuân N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 02/12/2021.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 35B1-029.13, màu sơn đỏ đen cho chị Vũ Thị Huyền T.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh chụp hiện trường, Biên bản xác nhận thương tích ban đầu, Biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép theo quy định, điều khiển phương tiện trong tình trạng cơ thể có chất ma túy và nồng độ cồn trong khí thở vượt quá mức quy định gây tai nạn chết người, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Cụ thể vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, tại Km 165+500 Quốc lộ 21B đoạn thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Bị cáo N không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 35B1-029.13 (có dung tích xi lanh là 109cm³) trong tình trạng cơ thể có chất ma túy ma túy, loại Heroine và nồng độ cồn vượt quá 0,25mg/1L khí thở, đi qua ngã tư có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến phần đầu xe mô tô đâm vào bên phải xe đạp do bà Trần Thị H điều khiển đi sang đường. Hậu quả xe mô tô và xe đạp bị đổ, bà H bị ngã ra đường phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, đến ngày 29/9/2021 thì tử vong. Hành vi của Vũ Xuân N đã vi phạm khoản 5 Điều 4; các khoản 7, 8, 9, 23 Điều 8; khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao

thông đường bộ. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết người;...”

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

.....”

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vũ Xuân N đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với 02 tình tiết định khung được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự. Lịch sử bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị xử phạt về hành vi mua bán pháo nổ trái phép.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại cụ thể sang đường thiếu quan sát. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 40.000.000 đồng gồm chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần. Sau khi nhận tiền, đại diện hợp pháp của bị hại không có đề nghị và yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Chị Vũ Thị Huyền T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe mô tô; anh Nguyễn Văn H3 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe đạp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe đạp mini là tài sản của bị hại, đại diện gia đình bị hại xin nhận lại, Cơ quan CSĐT Công an huyện K trả lại chiếc xe nói trên cho anh Nguyễn Văn H3(là đại diện gia đình bà H) là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-029.13 là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị Huyền T1, quá trình điều tra chị T1 từ chối nhận lại, nhưng tại phiên tòa chị T1 xin được nhận lại chiếc xe nói trên. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị T1, nên cần trả lại cho chị T1.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Vũ Xuân N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân N **37 (ba mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 02/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho chị Vũ Thị Huyền T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-029.13.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người LQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng